

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ GIA PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 109/BC-UBND

Gia Phúc, ngày 15 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Gia Phúc

Kính gửi: Ban Đô thị - HĐND thành phố Hải Phòng.

Thực hiện Kế hoạch số: 07/KH-BĐT ngày 18/8/2025 của Ban Đô thị - Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về giám sát chuyên đề về “Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025”.

UBND xã báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Gia Phúc cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Gia Phúc là xã phía Tây của Thành phố Hải Phòng, giáp với các xã Gia Lộc, xã Yết Kiêu, xã Trường Tân, xã Tân An, xã Tân Kỳ. Là xã mới được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 5,43 km², quy mô dân số 6.588 người của xã Đoàn Thượng; toàn bộ diện tích tự nhiên 5,05 km², quy mô dân số 7.741 người của xã Toàn Thắng; toàn bộ diện tích tự nhiên 7,52 km², quy mô dân số 9.015 người của xã Hoàng Diệu; toàn bộ diện tích tự nhiên 5,42 km², quy mô dân số 8.766 người của xã Hồng Hưng; một phần diện tích tự nhiên 1,89 km², quy mô dân số 778 người của thị trấn Gia Lộc và một phần diện tích tự nhiên 0,81 km², quy mô dân số 0 người của xã Gia Phúc. Một phần diện tích tự nhiên là 5,63km², quy mô dân số là 7.784 người của xã Thống Kênh, một phần diện tích tự nhiên là 0,04km², quy mô dân số 0 người của xã Quang Đức.

Sau sắp xếp xã Gia Phúc có tổng diện tích đất tự nhiên là 31,79 km², dân số là 40.682 người. Xã có vị trí địa lý, giao thông thuận lợi cho việc giao lưu và phát triển kinh tế của địa phương. Toàn xã có 29 thôn đạt danh hiệu văn hóa, 100% thôn, khu dân cư có nhà văn hóa được xây dựng kiên cố, đảm bảo cho sinh hoạt của cộng đồng dân cư trên địa bàn. Xã có 05 trạm y tế, 3 cấp học trên địa bàn xã có 20 điểm trường học. Trụ sở làm việc của Đảng ủy-UBND xã đặt tại trụ sở xã Hồng Hưng (cũ), cơ sở 2 đặt tại trụ sở xã Toàn Thắng (cũ).

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới, trong những năm qua Đảng bộ, Chính quyền, nhân dân các đơn vị xã cũ cùng với sự giúp đỡ của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và

ngoài xã, xã Gia Phúc đã đạt được nhiều kết quả trong phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Việc triển khai xây dựng nông thôn mới được cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã phấn khởi và nhiệt tình hưởng ứng. Trong giai đoạn 2021-2025, các đơn vị xã cũ có 4/5 xã đã được công nhận là xã nông thôn nâng cao, còn xã Đoàn Thượng chưa đạt chuẩn nông thôn mới; xã nông thôn mới kiểu mẫu có 02/5 xã được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 là Toàn Thắng và Thống Kênh đạt xã kiểu mẫu về văn hóa.

II. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Ngay sau Đại hội Đảng bộ các xã nhiệm kỳ 2020-2025, các đơn vị xã cũ đã ban hành ban hành Đề án “Nâng cao các tiêu chí xã chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020-2025”; Kiện toàn Ban chỉ đạo và tổ chức thực hiện Đề án “Nâng cao các tiêu chí xã chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020-2025”; kiện toàn Ban quản lý thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; kiện toàn Ban phát triển các thôn trên địa bàn xã.

Xã Gia Phúc sau sáp nhập đã thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững xã Gia Phúc giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND xã Gia Phúc.

2. Công tác truyền thông, đào tạo, tập huấn:

Những năm qua Ban chỉ đạo xã, Ban quản lý xã, Ban phát triển thôn đã phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền bằng cả bề sâu, bề rộng đến cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân nắm được, xác định đúng nội dung trọng tâm trong xây dựng nông thôn mới chính người dân là chủ thể, người dân là người hưởng lợi từ đó mọi người cùng chung tay xây dựng Nông thôn mới.

Các cấp uỷ Đảng, Chính quyền, MTTQ và các tổ chức đoàn thể, các đồng chí Bí thư chi bộ, trưởng thôn đã tích cực tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do tỉnh, huyện tổ chức, tổ chức cho cán bộ quần dân chính tham quan học tập kinh nghiệm các mô hình xây dựng nông thôn mới, điển hình phát triển kinh tế.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Tiêu chí số 1: Quy hoạch

Đến nay, sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, địa phương đang thực hiện theo quy hoạch chung xây dựng các xã cũ được duyệt, các quy hoạch chuyên ngành khác được duyệt. Cụ thể:

- Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 Của UBND huyện Gia Lộc về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Thống Kênh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến năm 2030.

- Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 Của UBND huyện Gia Lộc về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Toàn Thắng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến năm 2030.

- Quyết định số 2486/QĐ -UBND ngày 18/10/2023 của UBND huyện Gia Lộc về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến năm 2030.

- Quyết định số 2243/QQD-UBND ngày 22/8/2022 của UBND huyện Gia Lộc về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Đoàn Thượng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến năm 2030.

- Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của UBND huyện Gia Lộc về việc phê duyệt Quy hoạch chung xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đến năm 2030.

- Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Gia Lộc.

Căn cứ vào quy hoạch được duyệt, UBND xã đã công bố rộng rãi quy hoạch, có bản vẽ được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, các nhà văn hóa thôn và hoàn thành việc cắm mốc chỉ giới theo quy hoạch đã được duyệt, có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

2. Tiêu chí số 2: Giao thông

UBND xã đã rà soát, tổng hợp, đánh giá thực trạng tình hình hệ thống giao thông nông thôn của xã, thôn, xóm trên địa bàn, xây dựng kế hoạch đầu tư, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn và bố trí kinh phí triển khai thực hiện.

- Tổng số đường xã: 25,058km. Số đường xã đạt tiêu chí: 25,058 km, đạt 100 %.

- Tổng số đường thôn và liên thôn: 62,75 km. Số đường thôn và liên thôn đạt tiêu chí: 62,75 km, đạt 100%. Các tuyến đường thôn và liên thôn có các hạng mục cần thiết theo quy định: biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Tổng số đường ngõ xóm: 53,297 km. Số đường ngõ xóm đạt tiêu chí: 53,297 km, đạt 100%

- Tổng số đường trục chính nội đồng: 75,78 km. Số đường trục chính nội đồng đạt tiêu chí: 72,67 km, đạt 95,9%

3. Tiêu chí số 3: Thủy lợi và phòng chống thiên tai

- Tổng số diện tích đất sản xuất nông nghiệp: 1460,65 ha

- Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu nước chủ động: 1460,65 ha, đạt 100 %.

- Địa phương thực hiện tốt kế hoạch phòng chống thiên tai hằng năm, đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ, được đánh giá đạt loại Khá.

4. Tiêu chí số 4: Điện

- Hiện trạng hệ thống điện trên địa bàn xã gồm: 47 trạm biến áp với tổng công suất 16750 kVA; 83,578 km đường dây hạ thế, 13,1 km đường dây trung thế, 12.179 công tơ điện.

- Hệ thống điện đạt chuẩn theo quy chuẩn ngành điện.

- Tổng số hộ trên địa bàn xã: 12.095 hộ. Số hộ đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn: 12.095 hộ, đạt 100%.

5. Tiêu chí số 5: Giáo dục

- Tổng số trường học: 15 trường, trong đó 05 trường mầm non, 05 trường tiểu học, 05 trường THCS, 0 trường liên cấp TH và THCS;

- Số trường học đạt chuẩn cơ sở vật chất theo quy định: 18/18 trường, đạt 100 %; số trường đạt cơ sở vật chất mức độ 2: 08 trường (mầm non/tiểu học/THCS), đạt 53,3%

- 05/05 trường Mầm non đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi theo Quyết định số 2845/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 Của UBND huyện Gia Lộc Về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ 2024.

- Các trường tiểu học, THCS trên địa bàn xã đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS theo Quyết định số 2845/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 Của UBND huyện Gia Lộc Về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ 2024.

- Các trường đều đạt chuẩn xóa mù chữ theo Quyết định số 2845/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 Của UBND huyện Gia Lộc Về việc công nhận các xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ 2024.

6. Tiêu chí số 6: Văn hóa

- Nhà Văn hóa xã lồng ghép Hội trường trung tâm xã với diện tích 500 m² (NVH xã Toàn Thắng cũ) đảm bảo các điều kiện hội họp và sinh hoạt. Sân thể thao xã rộng 11.000 m² được sử dụng để tổ chức các sự kiện lớn của địa phương.

- Xã có các sân thể thao thôn là nơi vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định. Nội quy, quy chế hoạt động của sân thể thao gắn liền với nội quy nhà văn hóa các thôn do trưởng, phó thôn quản lý, điều hành.

- Tổng số thôn trên địa bàn xã: 29 thôn. Số thôn có nhà văn hóa: 29 thôn, đạt 100%

7. Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

Xã có 03 chợ bảo đảm an toàn thực phẩm/03 chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm: Chợ Đồng Tái với diện tích 2.400 m²; Chợ Đoàn Thượng với diện tích 1.100 m²; Chợ Phe diện tích là 3.753,7 m².

8. Tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông

- Bưu điện văn hoá đảm bảo cung cấp tốt 2 dịch vụ là bưu chính và viễn thông đạt tiêu chuẩn của ngành; đặc biệt là đáp ứng tốt cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân trên địa bàn xã.

- Tổng dân số trên địa bàn xã: 42.682 người; Số thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: 36.280/42.682 thuê bao sử dụng điện thoại thông minh, đạt 85%.

- Số thôn của xã có hệ thống loa hoạt động thường xuyên: 29/29 thôn, đạt 100%. Số thôn trong xã có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet: 29/29 thôn, đạt 100%. Có điểm cung cấp xuất bản phẩm: bưu điện văn hoá xã.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của các xã đạt 98%; Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin đạt 100%; Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có khả năng lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt 80 %;

- Các sản phẩm OCOP của xã được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử.

- Các địa điểm công cộng lắp wifi miễn phí: UBND xã, nhà văn hóa các thôn, di tích lịch sử - văn hóa, các Trường học, Trạm y tế ...

9. Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư

Tổng số hộ trên địa bàn xã: 12.095 hộ. Số hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố: 12.095 hộ, đạt 100%

10. Tiêu chí số 10: Thu nhập

Những năm qua địa phương đã tổ chức thực hiện tốt các Đề án của tỉnh, huyện; tích cực lãnh đạo, chỉ đạo, vận động nhân dân tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo mọi điều kiện để mở mang các ngành nghề, dịch vụ, xuất khẩu lao động đi nước ngoài, khuyến khích các hộ sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Nhờ đó mà thu nhập của người dân cũng tăng lên, ước thu nhập năm 2025 là 76 triệu đồng/người/năm.

11. Tiêu chí số 11: Nghèo đa chiều

- Tổng số hộ trên địa bàn xã: 12.095 hộ.

- Số hộ nghèo đa chiều (đã trừ số hộ nghèo không có khả năng lao động): 16 hộ; đạt tỷ lệ 0,13%

- Số hộ cận nghèo đa chiều (đã trừ số hộ cận nghèo không có khả năng lao động): 70 hộ; đạt tỷ lệ 0,58%.

- Tỷ lệ nghèo đa chiều của xã: 0,71%

12. Tiêu chí số 12: Lao động việc làm

Trong những năm qua địa phương đã phối hợp với các đoàn thể, trung tâm hướng nghiệp dạy nghề, các doanh nghiệp trong công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động địa phương. Người dân xã Gia Phúc luôn cần cù, chăm chỉ, tích cực lao động sản xuất, hiện nay số lao động làm việc ở các công ty trên địa bàn xã và các địa phương trên toàn quốc tương đối lớn do đó mức sống của người dân được nâng lên, lao động có điều kiện để học các ngành nghề, có vốn để sản xuất, tạo việc làm. Ngoài ra trên địa bàn xã còn có 5 làng nghề truyền thống là giày da Phong Lâm, giày da Văn Lâm, Giày da Trúc Lâm, giày da Nghĩa Hy và rèn, thêu ren Đồng Tái đã tạo ra việc làm tại chỗ, nâng cao mức sống cho người dân.

Tổng số lao động trên địa bàn xã: 24.856 người

- Số lao động qua đào tạo: 21.579 người, đạt 86.8%

- Số lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ: 8.914 người, đạt 35,9%.

13. Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

- Trên địa bàn xã có 10 HTXDVN và 01 Tổ DVNN. Các HTX hoạt động hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật trong đó HTXNN Toàn Thắng có hợp đồng liên kết với thương lái và công ty cổ phần nông nghiệp hữu cơ HD-GREEN bao tiêu nông sản cho nông dân.

- Xã có 01 sản phẩm OCOP 4 sao, 11 sản phẩm OCOP 3 sao.

- Địa phương có 01 mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu với tổng diện tích 50 ha tại khu vực Tân Lộc.

- Sản phẩm chủ lực của xã: bắp cải, xu hào được các cơ sở kinh doanh thiết lập tem truy xuất nguồn gốc.

- Các sản phẩm chủ lực của xã đã được bán qua kênh thương mại điện tử. Xã có mã vùng rau tại thôn Đại Lương sản xuất theo quy trình VietGAP, đã được cấp mã số vùng trồng.

- Trên địa bàn xã không có điểm du lịch.

- Xã có mô hình rau bắp cải tại khu vực Phương Lộc được tổ chức theo tiêu chuẩn VietGAP.

14. Tiêu chí số 14: Y tế

- Tổng số người dân trên địa bàn xã: 40.682 người.

- Số người dân tham gia bảo hiểm y tế: 38.884 người, đạt 95,58%.

- Xã đã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử.

- Xã đã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa.

- Xã đã triển khai thực hiện tốt sổ khám chữa bệnh điện tử

- Hàng năm các Trạm y tế đều thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát các dịch bệnh truyền nhiễm và các nguồn bệnh gây dịch, bên cạnh đó đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm nên trong những năm qua không có dịch bệnh và tình trạng ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

15. Tiêu chí số 15: Hành chính công

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Xã đã triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần và xây dựng 100% TTHC đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần.

- Các TTHC được xử lý đảm bảo đúng quy định. Trong quá trình giải quyết hồ sơ không có tình trạng người dân ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, thực hiện đúng quy định của pháp luật về giải quyết thủ tục hành chính.

- Trong những năm vừa qua lấy phiếu để đánh giá chỉ số chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công đều được đánh giá ở mức tốt trở lên. Các thủ tục hành chính được giải quyết đúng quy định, không có khiếu nại vượt cấp. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.

16. Tiêu chí số 16: Tiếp cận pháp luật

UBND các xã cũ đã thành lập Ban chỉ đạo mô hình “Trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật”; Kiện toàn Ban tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng các tổ hòa giải tại các thôn trong đó xây dựng 01 mô hình “Hòa giải ở cơ sở thôn Phong Lâm”. Các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành. 100% người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

17. Tiêu chí số 17 về Môi trường

Trên địa bàn xã không có khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm tập trung. Khu NTTS đã được đầu tư hạ tầng kỹ thuật, chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh đáp ứng các yêu cầu xa khu dân cư, chất thải chăn nuôi được thu gom xử lý, không xả thải trực tiếp ra môi trường, không gây ô nhiễm nguồn nước và môi trường xung quanh.

- Các cơ sở sản xuất kinh doanh, nuôi trồng thủy sản đều đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.

- Tổng số làng nghề trên địa bàn xã: 06; số làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường là 06, đạt 100%.

- Chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn xã: được các tổ thu gom rác thải thu gom và đưa ra các bãi rác thải tập trung của thôn. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý là 71,5%. Số hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả là 100%. Số hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn đạt 71,5%

- Đối với rác thải nguy hại là bao, gói thuốc bảo vệ thực vật được thu gom vào các thùng chứa, định kỳ tổ thu gom sẽ thu gom tập trung và đưa đi xử lý theo quy định.

- Chất thải y tế phát sinh trên địa bàn xã từ các trạm y tế, cơ sở y dược tư nhân được thu gom và xử lý theo quy định. Lượng chất thải và số hộ thực hiện thu gom đạt trên 85% .

- Các cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường.

- Trên địa bàn xã có 29 nghĩa trang nhân dân được xây dựng, quản lý và sử dụng đảm bảo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ, đáp ứng yêu cầu Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD, QCVN 07-10:2023/BXD về công trình nghĩa trang, phù hợp với định hướng quy hoạch của địa phương. Số người mất sử dụng hình thức hỏa táng đạt trên 10%.

- Tổng số dân cư trên địa bàn xã: 40.682 người;

- Tổng diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư: bình quân đạt 04 m²/người.

- Lượng rác thải từ nhựa được tái chế, tái sử dụng trên địa bàn toàn xã khoảng trên 25 tấn đạt 91%;

- 100% khối lượng chất thải từ nhựa không tái chế, tái sử dụng được đều được vận chuyển về nhà máy xử lý theo quy định.

18. Tiêu chí số 18: Chất lượng môi trường sống

- Tổng số hộ trên địa bàn xã: 12.095 hộ.

- Số hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn: 12.095 hộ/ 12.095 hộ, đạt 100%.

- Xã sử dụng nước từ nhà máy nước/Công ty kinh doanh nước sạch Hải Dương cung cấp. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm đạt 85 lít/người/ngày đêm.

- Xã không có công trình cấp nước tập trung.

- Các hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm.

- Trên địa bàn xã không xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của xã.

- Các cơ sở được ký cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực nông lâm và thủy sản.

- 100% hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch.

- Trên địa bàn xã có 27 bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt. 27/27 bãi chôn lấp đảm bảo vệ sinh môi trường, đạt 100%

19. Tiêu chí số 19: Quốc phòng và An ninh

19.1. Quốc phòng

Địa phương đã xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng

19.2 An ninh:

Đảng ủy, UBND các đơn vị xã cũ đã ban hành Nghị quyết, Kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Đồng thời, giao Công an xã đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các ban ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học thôn dân cư, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Từ năm 2021 đến nay, xã được lựa chọn xây dựng điểm mô hình “xã điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ ANTT”, Công an xã được lựa chọn xây dựng điểm “Công an xã điển hình, kiểu mẫu về ANTT”. Năm 2023, 02 mô hình trên đã được Chủ tịch UBND huyện công nhận.

- Trên địa bàn xã không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; Các vụ việc, mâu thuẫn trong quần chúng nhân dân đều được phát hiện và giải quyết kịp thời và nhận được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ANTT, đặc biệt trong thực hiện 03 Đề án (Đề án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Đề án sản xuất, cấp và quản lý căn cước công dân, Đề án số 06 của Thủ Tướng Chính phủ góp phần đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và xây dựng chính quyền điện tử, công dân số.

- Từ năm 2021 đến nay xã không thuộc danh sách xã trọng điểm, phức tạp về ANTT, không có điểm, tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội. Công an xã đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, thôn dân cư cảm hóa, giáo dục các đối tượng tù tha, đối tượng thi hành án hình sự tại cộng đồng và các đối tượng khác giúp các đối tượng tiến bộ.

IV. VỀ MÔ HÌNH THÔN THÔNG MINH

Đến nay, xã đã xây dựng mô hình thôn thông minh tại 02 thôn (Đông Đội và Bái Thượng). Trong đó, xã phối hợp với các đơn vị viễn thông tập trung xây dựng hạ tầng băng thông rộng và cáp quang đến các hộ dân trên địa bàn thôn. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền vận động người dân áp dụng thương mại điện tử trong kinh doanh, buôn bán nhất là việc sử dụng các ứng dụng điện tử, trang thông tin điện tử trong việc quảng bá, giới thiệu sản phẩm. Trong sản xuất nông nghiệp, người dân trong thôn đã thực hiện cơ giới hóa nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí và nhân công lao động. Đối với công tác an ninh trật tự UBND xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức lắp đặt hệ thống camera an ninh giám sát tại các vị trí ngã ba, ngã tư, các vị trí công cộng trên trục đường huyện qua địa bàn xã, trục đường xã, đường thôn và vận động nhân dân lắp đặt camera tại các đường ngõ và các hộ dân. Ngoài ra 02 thôn (Đông Đội, Bái Thượng) đã tăng cường tuyên truyền vận động nhân dân trong việc sử dụng các thiết bị thông minh trong gia đình như: lắp đặt hệ thống đèn điện thông minh, hệ thống thiết bị kết nối điện thoại thông minh.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đã làm được:

Qua quá trình triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, với sự nỗ lực, quyết tâm của cấp uỷ Đảng, chính quyền và người dân, chương trình đã đạt được nhiều kết quả cao, tạo chuyển biến tích cực đến các lĩnh vực, đặc biệt góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Kể từ khi thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, bộ mặt nông thôn xã Gia Phúc đã có những chuyển biến rõ rệt: Kinh tế phát triển, thu nhập bình quân đầu người năm sau luôn cao hơn năm trước; Hệ thống cơ sở hạ tầng cơ bản đã đảm bảo cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân; Lĩnh vực giáo dục đào tạo, thu hút nhân lực có chất lượng luôn được ưu tiên hàng đầu trong chiến lược phát triển của xã; Cơ sở vật chất văn hoá, môi trường ngày càng được củng cố và nâng cao đảm bảo chất lượng cuộc sống; người dân yên tâm lao động, chất lượng hệ thống chính trị của xã ngày càng được hoàn thiện và hoạt động có hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Công tác triển khai Chương trình được tiến hành chủ động, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với phương châm người dân là chủ thể xây dựng Nông thôn mới, đã tập trung cao trong công tác vận động nhân dân tổ chức thực hiện các tiêu chí, xác định tiêu chí nào thuận lợi sẽ cho triển khai thực hiện trước, tận dụng mọi nguồn lực của địa phương để đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo, xây dựng cảnh quan môi trường, xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh.

Quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nội dung quan trọng nhất là nâng cao nhận thức về ý nghĩa tầm quan trọng, nhiệm vụ của người dân và cả hệ thống chính trị xã nhà trong việc xây dựng xã nông thôn mới đã được thực hiện tốt. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới được nhân dân hưởng ứng tích cực và thể hiện rõ nét trong các hoạt động. Nhận thức của nhân dân về vai trò, trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong tham gia xây dựng nông thôn mới được nâng lên, vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM luôn được thể hiện rõ nét hơn, luôn có sự tham gia, ủng hộ tích cực từ nhân dân trong công tác giải phóng mặt bằng, dồn điền, đổi thửa, chỉnh trang nhà cửa, cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế....

Hệ thống bộ máy quản lý, chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới của xã thường xuyên được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động. Trình độ, năng lực của cán bộ ngày càng được nâng cao.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới nhận được nhiều sự quan tâm của chính quyền các cấp, nhất là sự đồng tình, hưởng ứng cao của người dân, các tổ chức, cá nhân hảo tâm; Đã huy động được nhiều nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới. Hạ tầng giao thông nông thôn có bước phát triển, hệ

thông thủy lợi được nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh phát triển sản xuất. Nhiều đường giao thông nông thôn được xây dựng đạt chuẩn, cùng với hệ thống đèn chiếu sáng trên các tuyến trục xóm, bộ mặt nông thôn trở nên khang trang, sạch đẹp hơn.

Tiêu biểu đi đầu trong công tác xây dựng các hạng mục công trình, đường giao thông nông thôn, thủy lợi, hệ thống điện chiếu sáng tự động, Trường học các cấp; nhiều ngôi nhà kiên cố được xây dựng thay thế những căn nhà tạm, dột nát. Đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao rõ rệt thông qua các chương trình, giảm nghèo, phát triển sản xuất.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Việc huy động nguồn lực trong nhân dân đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng còn gặp khó khăn, nguồn huy động con em xa quê và từ doanh nghiệp còn hạn chế do vậy việc thực hiện các tiêu chí cần kinh phí lớn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác vệ sinh môi trường còn gặp nhiều khó khăn, lượng rác thải sinh hoạt ngày một nhiều.

- Sự phối hợp giữa các ngành còn thiếu kịp thời, thiếu chặt chẽ, nhất là thời kỳ đầu triển khai Chương trình. Một số ngành chưa đặt rõ nhiệm vụ thực hiện tiêu chí nông thôn mới của ngành là nhiệm vụ chính trị thường xuyên.

VI. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tập trung triển khai các dự án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa chủ lực trên địa bàn xã, phát triển, mở rộng diện tích chuyên canh cây rau màu; kết hợp chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản chú trọng phát triển kinh tế góp phần nâng cao thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đạt và vượt mức quy định do Tổng cục Thống kê ban hành hàng năm.

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: tu sửa trụ sở làm việc HĐND-UBND xã, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng khu NTTS tập trung; Nâng cấp tuyến đường trục xã..... thực hiện công tác duy tu, bảo trì các công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng đã có trên địa bàn xã như giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa, trường học, trạm y tế, thông tin và truyền thông nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

- Thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân hoàn thiện các công trình đảm bảo cung cấp nước sạch hợp vệ sinh cho người dân trên địa bàn. Nâng cao tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh có tính bền vững.

- Hoàn thiện hệ thống các công trình cùng các trang thiết bị phù hợp (hệ thống âm thanh, ánh sáng, bàn ghế, các loại nhạc cụ phù hợp...) phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn xã; xây dựng nội dung và tổ chức hoạt động thường xuyên như sân khấu ngoài trời....

- Phối hợp tổ chức đào tạo lớp nghề cho lao động nông thôn về trồng lúa, nuôi trồng thủy sản ..., giải quyết việc làm, nâng cao tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ, cải thiện cảnh quan, môi trường nơi sinh sống và sản xuất.

- Xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới, phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao;

- Tiếp tục tổ chức đào tạo cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ Nội vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng NTM.

- Các tổ chức chính trị - xã hội của xã có đề án tham gia xây dựng NTM, hàng năm triển khai thực hiện có kết quả cụ thể.

- Định kỳ tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân về chất lượng cung cấp dịch vụ công và kết quả xây dựng NTM trên địa bàn xã.

- Nâng cao chất lượng công tác dạy và học ở các cấp. Tiếp tục nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề).

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân trên địa bàn xã. Nâng cao tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm Y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, căn cứ vào chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Thành phố, xã Gia Phúc xây dựng, điều chỉnh kế hoạch cụ thể nhằm tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt trong giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo thực chất, bền vững, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Vậy Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- HĐND thành phố (để b/c);
- Ban Đô thị - HĐND thành phố (để b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- BCD chương trình MTQG xây dựng NTM;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Chuyên